

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

A, ngày 02 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 366/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2023; giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình C, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đình C và bà Đặng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Ông C và bà H có ba người con chung gồm: Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1990; Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1994 và Nguyễn Đình T, sinh năm 2000. Hiện nay các con chung đã thành niên và có khả năng lao động được nên ông C và bà H không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Ông C và bà H không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Đình C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005211 ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Ông Nguyễn Đình C được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- UBND xã N, thị xã A,
tỉnh Bình Định (GCNKH số 70/2022);
- Phòng KTNV & THA
TAND tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Duy Minh